

BÁO CÁO

**Kết quả hoạt động khoa học và công nghệ năm 2021,
Kế hoạch thực hiện năm 2022**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nghệ An

Thực hiện công tác chuyên môn về Khoa học và Công nghệ (KH&CN), UBND huyện Nghĩa Đàn báo cáo kết quả hoạt động năm 2021, kế hoạch năm 2022 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG KH&CN NĂM 2021.

1. Kết quả hoạt động tham mưu tư vấn của hội đồng KH&CN huyện.

1.1. Về tổ chức Hội thảo:

Trong năm 2021, trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn đã tổ chức được 02 cuộc hội thảo theo Kế hoạch (theo Hợp đồng số 118/HĐ-SKH&CN ngày 18/02/2021 giữa Sở Khoa học và Công nghệ và UBND huyện Nghĩa Đàn):

1.1.1. Hội nghị Sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 06 - NQ/TU, ngày 14/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến 2025 và định hướng phát triển Khoa học và Công nghệ huyện Nghĩa Đàn giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo: Đã tổ chức Hội thảo vào ngày 22/10/2021. Kết quả hội thảo đã đánh giá một cách trung thực, khách quan về những mặt đã đạt được, các tồn tại, hạn chế, bài học kinh nghiệm,...trong 05 năm thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn; hội thảo đã lấy ý kiến của các ngành, đơn vị, các chuyên gia để xây dựng các định hướng, kế hoạch cụ thể thực hiện Nghị quyết trong giai đoạn tiếp theo. Trong 05 năm thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU, hoạt động KH&CN trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn đã đạt được những kết quả như sau: Thông qua các hoạt động ứng dụng tiến bộ Khoa học & Công nghệ vào sản xuất và đời sống đã tạo ra những sản phẩm nông sản đặc trưng có thương hiệu như: Bơ Nghĩa Đàn, ổi Nghĩa Đàn, Mật mía làng Găng, Dầu sỏ Đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, đến nay toàn huyện Nghĩa Đàn đã có 03 sản phẩm OCOP đạt tiêu chuẩn 3 sao trở lên, 01 sản phẩm 4 sao; 02 sản phẩm được đăng ký bảo hộ nhãn hiệu tập thể. Đã hình thành thành các vùng liên kết sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao: Mô hình trồng Ngô cho gia súc của HTX Cờ Đỏ Nghĩa Thịnh: Quy mô khoảng 70ha (thời gian 3 tháng/1 vụ) , mỗi năm 3 vụ, sản lượng mỗi năm 8.400 tấn, doanh thu khoảng 7,5 tỷ đồng/năm (trung bình 108 triệu đồng/1 ha/ 1năm); Mô hình trồng dưa lưới công nghệ cao của HTX nông nghiệp công nghệ cao Hậu Nguyên (xã Nghĩa An): Diện tích nhà lưới khoảng 7.000m²/ sản lượng mỗi năm là 50,4 tấn sản phẩm/năm (mỗi năm trồng 3 vụ), doanh thu mỗi năm 2,5 tỷ đồng. Đồng thời hình thành các vùng sản xuất tập trung quy mô

lớn như: Vùng trồng cỏ, cây nguyên liệu cho thức ăn gia súc (Công ty cổ phần chuỗi thực phẩm sữa TH); vùng nguyên liệu mía (gần 8000 hata mía - Nhà máy đường Nghệ An); Vùng sản xuất rau, củ quả (143 ha); Vùng cây ăn quả (gần 1000 ha cam, 120 ha ổi, 75 ha bơ...)...

1.1.2. Định hướng thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU trong giai đoạn tiếp theo nhằm đặt ra mục tiêu nhiệm vụ và các giải pháp phát triển KH&CN đúng hướng, phù hợp với từng giai đoạn, trở thành động lực, nguồn lực phục vụ đắc lực, có hiệu quả nhằm đạt được các mục tiêu phát triển và tăng trưởng kinh tế của huyện giai đoạn 2020 -2025 và mục tiêu của Nghị quyết Đại hội Huyện đảng bộ huyện Nghĩa Đàn khóa XXIX nhiệm kỳ 2021 -2025 xác định “*quyết tâm xây dựng Nghĩa Đàn thành huyện nông thôn mới, từng bước trở thành trung tâm kinh tế nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của tỉnh*”

- Hội đồng xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN bằng các nguồn kinh phí khác nhau đưa vào thực hiện năm 2021 (đợt 2), năm 2022 (đợt 1) và danh mục mô hình nhỏ ứng dụng tiến bộ KH&CN trên địa bàn huyện từ các nguồn kinh phí khác nhau: Đã thực hiện tháng 11/2021; theo đó, Hội thảo đã thống nhất lựa chọn các mô hình, dự án đưa vào thực hiện như sau:

a) Về mô hình:

- Mô hình thực hiện bằng nguồn KH&CN 2022:

+ Mô hình: “*Xây dựng và phát triển nhãn hiệu chứng nhận Ổi Nghĩa Đàn*”.

+ Mô hình: “*Xây dựng mô hình cải tạo và phục hồi vườn cam thoái hóa tại huyện Nghĩa Đàn*”.

(*Tùy vào quy mô, tính chất mô hình có thể lựa chọn 1 trong 2 mô hình để thực hiện bằng nguồn kinh phí KH&CN, mô hình còn lại được bố trí bằng nguồn kinh phí khác để thực hiện*).

- Mô hình sử dụng nguồn kinh phí khác:

+ Trồng thử nghiệm cây xoài keo và chanh leo phục vụ nhà máy chế biến xuất khẩu nông sản.

+ Trồng na dai tại xã Nghĩa Hiếu

+ Mô hình nuôi bò vỗ béo và dê thịt tại các xã.

b) Về dự án: Thống nhất đăng ký đặt hàng với Sở KH&CN (khi có văn bản đề nghị) đợt 1 năm 2022, đợt 2 năm 2022, gồm:

- Dự án: Xây dựng mô hình trồng cây dược liệu gắn với bảo quản và tiêu thụ sản phẩm.

- Dự án: Liên kết phát triển sản xuất nông nghiệp theo chuỗi tuần hoàn khép kín.

1.1.3. Hội thảo Đánh giá kết quả hoạt động KH&CN năm 2021 và xây dựng nhiệm vụ hoạt động KH&CN huyện Nghĩa Đàn năm 2022. Thời gian thực hiện: Dự kiến thực hiện vào tháng 12/2021.

2. Kết quả thực hiện công tác Quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng hàng hóa.

2.1. Ban hành các văn bản phục vụ hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN:

Năm 2021, UBND huyện ban hành 12 văn bản về lĩnh vực KH&CN (01, Quyết định, 02 Kế hoạch, 10 công văn) với một số nhiệm vụ chính, gồm: đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; tiêu chuẩn, đo lường chất lượng; ATTP Tết Nguyên đán; Tết Trung thu; Thống kê nhân lực về KH&CN trên địa bàn huyện; Hướng dẫn xét đề nghị sáng kiến cấp tỉnh đợt 1 năm 2021... một số văn bản cụ thể như sau:

- Quyết định Phê duyệt nhiệm vụ hoạt động quản lý Khoa học Công nghệ huyện Nghĩa Đàn giai đoạn 2021 - 2025 (*Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của UBND huyện Nghĩa Đàn*).

- Kiên toàn Hội đồng KH&CN huyện.

- Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 15/9/2021 của UBND huyện Nghĩa Đàn về việc triển khai Kế hoạch tuyên truyền chấp hành các quy định của pháp Luật về An toàn thực phẩm dịp Tết Trung năm 2021 trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn

- Phối hợp đơn vị tư vấn lập quy hoạch sử dụng đất huyện Nghĩa Đàn giai đoạn 2021 - 2030 trong đó có bố trí quy hoạch quỹ đất cho KH&CN, đồng thời tích hợp vào quy hoạch xây dựng vùng huyện Nghĩa Đàn giai đoạn 2021 - 2030.

- Ban hành danh mục dự án ưu tiên thu hút đầu tư giai đoạn 2021 - 2030 và những năm tiếp theo, trong đó có ưu tiên các dự án liên kết sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

- Dự thảo các chính sách hỗ trợ cho xây dựng, phát triển, duy trì thương hiệu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Xây dựng kịch bản chỉ huy công tác sản xuất và lưu thông hàng hóa trên địa bàn huyện theo 04 cấp độ.

- Xây dựng phương án sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, đảm bảo ứng phó với dịch Covid-19 các cấp độ giãn cách xã hội

2.2. Hoạt động tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về KH&CN:

Tổ chức hội nghị tuyên truyền về: Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 22/7/2020 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định một số chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An; Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 13/11/2020 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định nội dung và mức chi hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh Nghệ An đến năm 2025; Quyết định số 04 ngày 14/01/2021 quy định thực hiện chính sách hỗ trợ tổ chức, cá nhân đầu tư, đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Nghệ An, thực hiện Nghị quyết số 03/2020/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghệ An; Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đặc sản địa phương gắn phát triển sản phẩm OCOP và một số văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực KH&CN.

2.3. Hoạt động thanh kiểm tra Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng:

Đã ban hành 02 quyết định và tổ chức được 02 cuộc kiểm tra vào dịp Tết Nguyên đán và dịp Quốc khánh 02/9, Tết trung thu năm 2021, gồm:

- Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 22/01/2021 về thành lập Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về kiểm tra, kiểm soát thị trường và VSAT thực phẩm dịp trước, trong và sau tết Nguyên Đán năm 2021.

- Quyết định số 2851/QĐ-/UBND/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành các quy định về ATTP dịp trung thu năm 2020 trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn.

- Kết quả kiểm tra, xử lý:

*** Tết Nguyên đán:**

+ Tổng số cơ sở được kiểm tra: 15;

+ Tổng số lượt cơ sở đạt :14;

+ Tổng số lượt cơ sở vi phạm: 1;

+ Tổng số lượt cơ sở bị xử phạt cảnh cáo: 0;

+ Tổng số lượt cơ sở bị xử phạt vi phạm hành chính: 1;

+ Số tiền xử phạt: 2.005.000 đồng

- Các vụ việc do đội QLTT số 06 xử lý: Trong 6 tháng đầu năm 2021, kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm cụ thể như sau:

+ Tổng số vụ kiểm tra: 42 vụ

+ Tổng số vụ xử lý: 38 vụ

+ Tổng giá trị thu phạt : 39.110.000 đồng

Trong đó :

+ Phạt hành chính: 29.800.000 đồng

+ Hàng lậu 01 vụ, phạt tiền: 1.500.000 đồng

+ Giá trị hàng: 4.510.000 đồng

+ Xử phạt an toàn vệ sinh thực phẩm 06 vụ; phạt hành chính: 4.800.000 đồng, giá trị hàng tiêu hủy: 4.800.000 đồng.

*** Tết Trung thu**

- Tổng số vụ kiểm tra: 4

- Tổng số vụ vi phạm : 4

- Tổng giá trị thu phạt: 8,920,000 đồng

Trong đó:

- Phạt hành chính: 2,900,000 đồng

- Trị giá hàng hóa vi phạm: 6,020,000 đồng

- Hàng hóa vi phạm cụ thể : Đồ chơi trẻ em nhập lậu, Đồ chơi trẻ em (Súng kiếm là hàng cấm): 95 cái súng nước đồ chơi.... Bánh trung thu quá hạn, 4 thùng sữa vinamilk quá hạn, 02 thùng mì cung đình omachi quá hạn.

3. Về công tác nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN vào sản xuất và đời sống trên địa bàn huyện.

3.1. Phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện và quản lý các nhiệm vụ KH&CN thực hiện trên địa bàn huyện từ các nguồn ngân sách khác nhau:
Đang phối hợp với các đơn vị chủ trì theo dõi các dự án sau:

- Mô hình xây dựng cánh đồng chuyên đôi cơ cấu cây trồng trên đất phù sa bạc màu, sử dụng giống đậu tương DT51 với quy mô diện tích 4ha do Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện triển khai. Cơ chế chính sách: Hỗ trợ 70% giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, kinh phí triển khai mô hình. Các hộ dân được tập huấn về các nội dung kỹ thuật chăm sóc từng giai đoạn, phòng trừ sâu bệnh hại.

Trong vụ Hè thu - Mùa, mặc dù gặp nhiều khó khăn vì diễn biến dịch covid 19 phức tạp, tuy nhiên Trung tâm dịch vụ nông nghiệp huyện đã phối hợp với UBND một số xã khắc phục khó khăn triển khai tổ chức một số lớp tập huấn kỹ thuật trên các loại cây trồng, kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến, kỹ thuật trồng ngô lấy sinh khối trên cơ sở thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về phòng chống dịch covid 19, các lớp tập huấn đều diễn ra an toàn, hiệu quả.

3.2. Triển khai mô hình ứng dụng KH&CN năm 2021:

- Mô hình 1: “Xây dựng mô hình trồng cây Bơ tại huyện Nghĩa Đàn quy mô 2,5 hecta”: Kết quả: Đã trồng 310 cây bơ trên diện tích 2,5ha.

Mô hình trồng cây bơ triển khai tại xã Nghĩa Lợi, huyện Nghĩa Đàn. Hiện nay đang tiến hành chăm sóc, bón phân, làm cỏ và theo dõi mô hình. Đánh giá bằng cảm quan thì cây sinh trưởng tốt;

3.3. Tiếp tục theo dõi, duy trì, nhân rộng các mô hình đã triển khai có hiệu quả các năm trước, gồm:

- Mô hình KHCN “Cải tiến dây chuyền chế biến mật mía tại HTX làng nghề chế biến mật mía làng Găng” (thực hiện vào năm 2019), quy mô 02 hộ dân, nội dung hỗ trợ: khảo sát, đánh giá hiện trạng hệ thống chế biến mật mía; nghiên cứu cải tiến hệ thống; thực hiện mô hình cải tiến thiết bị ép mía; Làm hệ thống rửa nguyên liệu mía; Chụp tròn bằng inox (ngăn trào khi nấu). Việc cải tiến dây chuyền thiết bị được thực hiện bởi Trường Đại học sư phạm kỹ thuật Vinh. Hiện nay các sản phẩm của mô hình được áp dụng vào thực tế đánh giá phù hợp, tuy nhiên chưa nhân rộng được các hộ gia đình khác trong làng nghề vì lý do khó khăn về kinh phí đầu tư của các hộ làm nghề.

- Mô hình Hỗ trợ đánh giá và chứng nhận GlobalGap cho sản phẩm dầu sò (thực hiện năm 2020): thực hiện tại hộ gia đình bà Bùi Thị Thanh (địa chỉ: Xóm Bình Minh - xã Nghĩa Lộc - huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An). Đến nay hộ gia đình bà Bùi Thị Thanh đã được cấp chứng nhận Global Gap cho sản phẩm cây Sò trên diện tích 14,27ha tại xã Nghĩa Lộc. Hiện nay hộ gia đình đã nộp hồ sơ đăng ký nhãn hiệu “Dầu sò Việt An” và đang trong thời gian chờ Cục SHTT cấp. UBND huyện hiện đang hỗ trợ chuyên gia tư vấn tham gia dự thi sản phẩm OCOP cấp tỉnh đạt 04 sao, đồng thời hướng dẫn hộ gia đình về việc gia hạn chứng nhận GlobalGap.

3.4. Kết quả hoạt động ứng dụng KH&CN triển khai trên địa bàn huyện trong các lĩnh vực: Nông nghiệp, y tế, giáo dục, công nghiệp, văn hóa xã hội... từ các nguồn kinh phí khác:

- Phối hợp với các doanh nghiệp có hoạt các hoạt động ứng dụng tiến bộ KH&CN trên địa bàn huyện như: Công ty Cổ phần thuốc và dược liệu Trung ương về khảo sát dự án đầu tư trồng cây dược liệu, xây dựng nhà máy chế biến sản xuất thuốc mỹ phẩm và thực phẩm chức năng; Công ty TNHH XNK Nông sản T9 để liên kết phát triển vùng nguyên liệu cây ăn quả trên địa bàn (tập trung sản phẩm xoài sấy và chanh leo).

4. Công tác đưa thông tin KH&CN về cơ sở.

- Tổ chức tuyên truyền tốt các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực quản lý, lưu thông và buôn bán thuốc BVTV như: Luật bảo vệ & kiểm dịch thực vật; nghị định 114 /2014/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng và BV&KDTV; Thông tư 21/20015/TT-BNNPTNT về quản lý thuốc bảo vệ thực vật; Thông tư 41/2014/TT-BNNPTNT về việc đánh giá xếp loại cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp; Quyết định số 37/2013/QĐ-UBND của UBND Tỉnh Nghệ An về việc quy định quản lý thuốc bảo vệ thực vật.

- Đã tổ chức cho các xã, thị trấn đăng ký nhu cầu chế phẩm sinh học, xử lý tồn dư thuốc BTVT, làm đệm lót sinh học năm 2022.

- Phối hợp với Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tổ chức tập huấn, chuyên giao tiến bộ KH&CN cho các đối tượng hộ dân trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn vào tháng 10/2021.

- Viết tin, bài phản ánh hoạt động KH&CN: Đã viết 03 tin, bài về hoạt động KH&CN và đăng tải trên Cổng thông tin điện tử huyện.

5. Hoạt động nghiệp vụ KH&CN khác.

- Làm việc với Sở Khoa học và Công nghệ về kiểm tra tiến độ thực hiện nhiệm vụ KH&CN năm 2021; đề xuất các mô hình, dự án thực hiện năm 2022 và các năm tiếp theo.

- Xây dựng Dự thảo báo cáo “Đánh giá 05 năm thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 14/12/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về phát triển khoa học và công nghệ giai đoạn năm 2016-2020, định hướng đến năm 2025 trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn”. Lấy ý kiến các sở, ngành; các cơ quan, đơn vị, Đảng ủy, UBND cấp xã để hoàn chỉnh báo cáo tham mưu cho Huyện ủy theo Kế hoạch số 39-KH/TU ngày 18/5/2021 của Tỉnh ủy Nghệ An;

6. Kết quả khác (ngoài Hợp đồng số 118/HĐ-SKH&CN ngày 18/02/2021)

- Phối hợp kết nối, tổ chức kiểm tra, giám sát theo chương trình của Ban Dân tộc - Hội đồng nhân dân tỉnh về thực hiện chương trình hỗ trợ ứng dụng chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Nghệ An từ 2016 đến nay trên địa bàn huyện Nghĩa Đàn.

- Công tác quản lý Nhà nước về Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng:

+ Phối hợp với Thanh tra Sở KH&CN khảo sát hoạt động kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng

+ Phối hợp với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng thanh tra về TC-ĐL - CL đối với kiểm tra 06 cửa hàng (*kinh doanh vàng, điện máy gia dụng, bách hóa tổng hợp*)

II. VỀ ĐẦU TƯ KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách sự nghiệp khoa học: Tổng kinh phí theo hợp đồng số . /HĐ-SKH-CN: 200.000.000 Đồng; đã cấp: 100.000.000 Đồng, kinh phí đã thực hiện: 90.000.000 đồng.

- Ngân sách sự nghiệp kinh tế của huyện khoảng 200 triệu đồng

- Nguồn đối ứng từ dân khoảng 300 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN.

1. Ưu điểm.

- Các nội dung nhiệm vụ KH&CN cơ bản được thực hiện đảm bảo thời hạn theo hợp đồng và theo chỉ đạo của sở trong tình hình diễn biến dịch bệnh phức tạp.

- Trên cơ sở quan điểm và mục tiêu, định hướng phát triển KH&CN theo tinh thần của Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 14/12/2016, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Nghệ An lần thứ XIX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Nghĩa Đàn lần thứ XXIX, UBND huyện Nghĩa Đàn đã ban hành Quyết định số 1033/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 về việc Phê duyệt nhiệm vụ hoạt động quản lý Khoa học Công nghệ huyện Nghĩa Đàn giai đoạn 2021 - 2025, qua đó xác định các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn để tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả giai đoạn 2021-2025.

- Có sự chỉ đạo, định hướng kịp thời về chuyên môn của Sở Khoa học và Công nghệ; sự chỉ đạo, lãnh đạo của Huyện ủy đối với hoạt động KH&CN trên địa bàn huyện.

2. Tồn tại, hạn chế.

- Nguồn lực đầu tư cho KH&CN còn hạn chế, các mô hình KH&CN triển khai nhưng việc duy trì, phát triển nhân rộng còn gặp nhiều khó khăn, một phần do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid - 19 khiến việc tiêu thụ sản phẩm bị ngưng trệ và việc sản xuất gặp nhiều khó khăn.

- Việc liên kết sản xuất trong nông nghiệp theo chuỗi giá trị hàng hóa để nâng cao giá trị sản phẩm chưa thực sự gắn kết, sự tham gia của Nhà nông không đáng kể, đặc biệt trong khi trên địa bàn huyện có các dự án của tập đoàn TH triển khai trong lĩnh vực nông nghiệp (*nhà máy chế biến nước tinh khiết, hoa quả thảo dược Núi Tiên, Dự án chăn nuôi bò sữa tập trung ...*).

- Một số đề tài, dự án chỉ mới dừng lại ở kết quả xây dựng mô hình; một số đề tài, dự án KH&CN về mặt khoa học được nghiệm thu, đánh giá hiệu quả, nhưng không đủ nguồn lực để tiếp tục triển khai phát triển, nhân rộng

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế.

- Dịch bệnh Covid-19 làm ảnh hưởng đến các hoạt động liên quan đến việc phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện nói chung và lĩnh vực KH&CN nói riêng

- Việc chuyển giao kết quả nghiên cứu KH&CN mới vào sản xuất, đời sống chưa nhiều, chưa tạo được sức lan tỏa lớn.

- Nhận thức về ứng dụng và phát triển KH&CN vẫn chưa được một số cấp ủy đảng, chính quyền coi đây là một nhiệm vụ trọng tâm, cần tập trung chỉ đạo quyết liệt.

- Đầu tư cho KH&CN chưa tương xứng, doanh nghiệp tham gia hoạt động KH&CN còn ít. Cơ chế, chính sách hỗ trợ từ NSNN cấp trên và cơ chế quản lý, phối hợp KH&CN còn bất cập, có những khó khăn, vướng mắc chưa được tháo gỡ.

- Cán bộ thực hiện việc quản lý KH&CN tại cấp huyện đảm nhận công việc kiêm nhiệm và ở UBND cấp xã không có cán bộ phụ trách KH&CN nên khó khăn trong việc triển khai thực hiện các nội dung liên quan KH&CN tại địa phương.

IV. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HOẠT ĐỘNG KH&CN NĂM 2022.

1. Thực hiện các nội dung theo quyết định về KH&CN năm 2022 trên địa bàn được Sở KH&CN phê duyệt (dự kiến):

1.1. Hoạt động tham mưu tư vấn của Hội đồng KH&CN:

- Tổ chức 01 cuộc Hội thảo khoa học và 01 cuộc họp Hội đồng, gồm:

+ Hội thảo 02: Đánh giá kết quả hoạt động KH&CN năm 2022 và xây dựng nhiệm vụ hoạt động KH&CN huyện Nghĩa Đàn năm 2023. Thời gian thực hiện: Tháng 12 năm 2022.

+ Hội đồng KH&CN: Họp Hội đồng xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN bằng các nguồn kinh phí khác nhau đưa vào thực hiện năm 2022 (đợt 2), năm 2023 (đợt 1) và danh mục mô hình nhỏ ứng dụng tiên bộ KH&CN trên địa bàn huyện từ các nguồn kinh phí khác nhau.

1.2. Hoạt động về ứng dụng các tiến bộ KH&CN:

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị chủ trì, chủ nhiệm dự án theo dõi các dự án, đề tài KH&CN đang triển khai trên địa bàn huyện.

- Thực hiện nhiệm vụ (mô hình) năm 2022 từ nguồn kinh phí KH&CN.

- Tiếp tục theo dõi, duy trì, nhân rộng các mô hình đã triển khai có hiệu quả các năm trước.

1.3. Hoạt động quản lý nhà nước về KH&CN:

- Tham mưu ban hành các văn bản quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn huyện.

- Tổ chức 02 cuộc kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng trên địa bàn huyện (trước, trong và sau Tết Nguyên đán năm 2022, Tết Trung thu, Quốc khánh 02/9).

- Phối hợp với các phòng, đơn vị trên địa bàn huyện; các đoàn kiểm tra do cấp Tỉnh thành lập tổ chức kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; ATTP trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Tư pháp huyện tuyên truyền các văn bản QPPL về KH&CN; tập huấn các Nghị quyết 03/2020/NQ-HĐND, Nghị quyết 12/2020/NQ-HĐND, Quyết định 04/2021/QĐ-UBND tỉnh về KH&CN, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp...

1.4. Hoạt động đưa thông tin, tuyên truyền về KH&CN:

- Viết 05 tin bài về KH&CN trên địa bàn huyện.
- Phối hợp với Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông huyện đưa tin, bài về hoạt động ứng dụng tiến bộ KH&CN trên địa bàn huyện;

1.5. Tham gia các hoạt động do Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức (tập huấn, hội thảo, hội nghị...).

2. Các nội dung khác (ngoài hợp đồng).

- Tiếp tục phối hợp với các đơn vị chủ trì, chủ nhiệm dự án theo dõi các dự án bằng các nguồn vốn khác nhau đang triển khai trên địa bàn huyện.
- Chủ trì hoặc phối hợp kiểm tra các hoạt động về sản xuất, kinh doanh trên địa bàn huyện liên quan đến tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng sản phẩm hàng hóa; ATTP trên địa bàn huyện.
- Triển khai các mô hình về KH&CN được bố trí từ nguồn ngân sách huyện.
- Đề xuất cơ chế chính sách từ nguồn kinh phí địa phương để xây dựng hệ thống thông tin quản lý chất lượng nông sản và kết nối sàn giao dịch tiêu thụ nông sản địa phương.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.

Cần có nhiều chương trình đào tạo đội ngũ cán bộ cấp xã để thực hiện tốt hơn nữa công tác quản lý nhà nước về KH&CN trên địa bàn, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động Khoa học và Công nghệ năm 2021, kế hoạch năm 2022 của UBND huyện Nghĩa Đàn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND huyện (báo cáo);
- Các PCT UBND huyện;
- Hội đồng KH&CN.
- Các phòng: KT&HT, NN&PTNT;
- Trung tâm DVNN huyện;
- Lưu: VT, KTHT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Văn Bình